

Số: 29/KH-THPT AT

An Thi, ngày 29 tháng 03 năm 2022

KẾ HOẠCH
TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC
Năm học 2022 - 2023

Phần I
CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH VÀ QUY CHẾ

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/ 2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/ 02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg, ngày 27/ 3/ 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18/ 6/ 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI; kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 19/05/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 370/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 09/03/ 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022 - 2023;

Căn cứ thực tế đội ngũ cán bộ, giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị của nhà trường, Căn cứ nội dung trao đổi, thảo luận của Ban giám hiệu, các tổ trưởng tổ chuyên môn trường THPT Ân Thi,

Để chuẩn bị thực hiện triển khai dạy học Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 10 năm học 2022 -2023 và chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên, Trường THPT Ân Thi xây dựng Kế hoạch tổ chức dạy học lớp theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH TỔ CHỨC DẠY HỌC LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Trường THPT Ân Thi là đơn vị đóng trên địa bàn trung tâm huyện Ân Thi Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Huyện ủy Ân Thi, chỉ đạo trực tiếp của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Ân Thi nói riêng và tỉnh nói chung trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng. Trong năm qua tuy ảnh hưởng của dịch Covid-19 nhưng kinh tế của Ân Thi vẫn tăng trưởng khá.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022 - 2023

2.1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Toàn trường có 32 lớp với 1371 học sinh, trong đó

Khối 10: 11 lớp với 484 học sinh

Khối 11: 11 lớp với 489 học sinh

Khối 12: 10 lớp với 398 học sinh

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường: 74 người; trong đó: Đảng viên có 61 đồng chí. Ban giám hiệu 03 người, giáo viên 66 người, nhân viên 05 người: Văn thư, Thủ quỹ 01, Kế toán 01, Thư viện 01, thiết bị 02. Hợp đồng có 03 bảo vệ, phục vụ (*Hợp đồng thời vụ*).

- Trình độ chuyên môn: 100 % đạt chuẩn, trên chuẩn 29,56 %.

2.3. Điều kiện cơ sở vật chất

Được sự quan tâm của UBND tỉnh Hưng Yên, cùng các Sở ban ngành, nhà trường đã có 35 phòng học lý thuyết, 6 phòng học bộ môn, 01 phòng học đa năng, phòng đọc của HS, GV, 05 phòng tổ chuyên môn. Nhà trường có nhà tập mái che phục vụ cho dạy giáo dục thể chất và tập luyện thể thao. Thiết bị, hóa chất cho

các phòng học bộ môn đã đáp ứng được cho các tiết dạy thực hành, thí nghiệm của các môn Lý – Hóa – Sinh – Tin học... Các phòng học đều kết nối mạng, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến.

Chủ động thực hiện chương trình giáo dục trong bối cảnh ứng phó với tình hình dịch Covid-19 đảm bảo an toàn và tổ chức hiệu quả hoạt động giáo dục trong tình hình mới.

3. Kế hoạch lựa chọn môn học cho học sinh

Căn cứ vào Quyết định số 606/QĐ-UBND ngày 03/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2022 -2023 cho các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trường THPT Ân Thi được giao là 11 lớp, số học sinh: 484.

Nhà trường có 11 lớp 10 được phân thành 2 nhóm lớp: 06 lớp Tự nhiên (TN); 05 lớp Xã hội (XH).

3.1. Nhóm khoa học Tự nhiên được chia

- Nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1) gồm 2 lớp 10A1, 10A2, học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Lý, Hóa, Sinh, Sử, Tin.

+ Cụm chuyên đề Toán, Lý, Hóa.

- Nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN2) có 2 lớp 10A3, 10A4 học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Lý, Hóa, Sinh, Giáo dục KT&PL, Tin.

+ Cụm chuyên đề Toán, Hóa, Sinh.

- Nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN3) có 2 lớp 10A5, 10A6, học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Lý, Hóa, Sinh, Địa, Tin.

+ Cụm chuyên đề Lý, Hóa, Sinh.



3.2. Nhóm khoa học Xã hội được chia

- Nhóm khoa học xã hội 1(XH1) gồm 3 lớp 10A7, 10A8, 10A9 học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Sử, Địa, Giáo dục KT&PL, Lý, Công nghệ.

+ Cụm chuyên đề tiếng Anh, Sử, Địa.

- Nhóm khoa học xã hội 2 (XH2) có 2 lớp: 10A10, 10A11 học các nhóm môn học sau:

+ Các môn học bắt buộc bao gồm Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh, GDTC, Giáo dục quốc phòng và an ninh.

+ Các hoạt động giáo dục bắt buộc bao gồm hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp và nội dung giáo dục địa phương.

+ Các môn học lựa chọn Sử, Địa, Giáo dục KT&PL, Hóa, Công nghệ.

+ Cụm chuyên đề Văn, Sử, Địa.

* Môn Âm nhạc và Mỹ thuật nhà trường không có giáo viên nên nhà trường chưa lựa chọn.

* Môn Ngoại ngữ 2 hoặc tiếng dân tộc: Không lựa chọn.

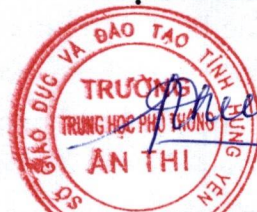
* Học kỳ I dạy 18 tuần, học kỳ 2 dạy 17 tuần, mỗi tuần học 6 buổi, mỗi buổi không quá 5 tiết, mỗi tiết 45 phút.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức dạy học lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023 của trường trung học phổ thông Ân Thi./.

Nơi nhận

- Sở GD & ĐT Hưng Yên (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV, học sinh trường THPT Ân Thi (để t/h);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Loan

Số: 30/QC-THPT ÂT

Ân Thi, ngày 29 tháng 03 năm 2022

**QUY CHẾ XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG AN THI
Năm học 2022 - 2023**

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/ 2014 của Quốc hội về đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT, ngày 28/ 02/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg, ngày 27/ 3/ 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Chỉ thị số 16/CT-TTg, ngày 18/ 6/ 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện đổi mới Chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo Nghị quyết số 88/2014/QH13, ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương khóa XI; kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 19/05/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 370/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 09/03/ 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên về việc xây dựng phương án tổ chức dạy học lớp 10 năm học 2022 - 2023; Kế hoạch số 29/KH-THPT ÂT ngày 29/03/2022 của Trường trung học phổ thông Ân Thi tổ chức dạy học lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023, nhà trường xây dựng Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023 như sau:

I. QUY CHẾ XẾP HỌC SINH LỚP 10 THEO NHÓM MÔN HỌC NĂM HỌC 2022- 2023

1 Quy định xếp lớp

Sĩ số các lớp: Mỗi lớp không quá 45 học sinh.

2. Điều kiện xếp lớp: Sau khi có kết quả thi tuyển sinh, trên cơ sở danh sách học sinh trúng tuyển, nhà trường tổ chức xếp học sinh vào các lớp: 11 lớp 10 được phân thành 2 nhóm lớp: 06 lớp Tự nhiên (TN); 05 lớp Xã hội (XH), điều kiện cụ thể như sau:

2.1. Đối với nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1) gồm 2 lớp 10A1, 10A2

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN 1) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Vật lý, Hóa học (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Hóa học xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Hóa học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên.

2.2. Đối với nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN2) gồm 2 lớp: 10A3, 10A4

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN 2) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Hóa học, Sinh học (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Hóa học, Sinh học xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Hóa học, Sinh học; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, môi trường từ cấp tỉnh trở lên.

2.3. Đối với nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN3) gồm 2 lớp 10A5, 10A6

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN 3) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán và môn Vật lý, Tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Vật lý, Tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Vật lý, Tiếng Anh; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng

tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, kỹ thuật từ cấp tỉnh trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi liên quan đến Tiếng Anh từ cấp huyện, thị xã trở lên.

2.4. Đối với nhóm khoa học xã hội 1 (XH 1) gồm 3 lớp 10A7, 10A8, 10A9

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 1 (XH 1) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Ngữ văn và môn tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Ngữ văn, tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học hành vi. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học hành vi từ cấp tỉnh trở lên.

2.5. Đối với nhóm khoa học xã hội 2 (XH 2) gồm 2 lớp 10A10, 10A11

- Có nguyện vọng học các lớp nhóm khoa học xã hội 2 (XH 2) thể hiện qua phiếu đăng ký.

- Căn cứ điểm thi tuyển sinh môn Toán, Ngữ văn và môn Tiếng Anh (nếu có) xếp từ cao xuống thấp.

- Căn cứ điểm học bạ cả năm lớp 9 các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh xếp từ cao xuống thấp.

- Ưu tiên các học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh ; cuộc thi nghiên cứu KH-KT từ cấp huyện, thị xã trở lên lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học hành vi. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên và nhi đồng, thi Sáng tạo khoa học trẻ ở lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học hành vi từ cấp tỉnh trở lên. Các học sinh đạt giải trong các cuộc thi liên quan đến Tiếng Anh từ cấp huyện, thị xã trở lên.

II. ĐĂNG KÝ NGUYỆN VỌNG KHI CHỌN LỚP, NHẬP HỌC

1. Đăng ký nguyện vọng

- Mỗi học sinh sau khi trúng tuyển vào trường THPT Ân Thi sẽ lên website của nhà trường: c3anthi.hungyen.edu.vn để tải Phiếu đăng kí nhóm lớp (theo mẫu). Trong Phiếu đăng kí nhóm lớp khi nộp về nhà trường phải có chữ ký của cha mẹ học sinh.

- Mỗi học sinh sau khi đã trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2022 - 2023 tại trường THPT Ân Thi sẽ có 01 phiếu để đăng ký nguyện vọng, trong phiếu ghi rõ các ô nguyện vọng 1, 2, 3, 4, 5.



- Mỗi thí sinh đăng ký 5 nguyện nhóm lớp (TN1, TN2, TN3, XH1, XH2) theo thứ tự giảm dần sở thích, năng lực của bản thân.

- + Nhóm khoa học tự nhiên 1 (TN1).
- + Nhóm khoa học tự nhiên 2 (TN2).
- + Nhóm khoa học tự nhiên 3 (TN3).
- + Nhóm khoa học xã hội 1 (XH1).
- + Nhóm khoa học xã hội 2 (XH2).

- Căn cứ vào điểm tiêu chuẩn theo nhóm lớp, nhà trường sẽ xét theo thứ tự nguyện vọng của từng học sinh từ trên xuống dưới (hết nguyện vọng 1 sẽ đến nguyện vọng 2, hết nguyện vọng 2 sẽ đến nguyện vọng 3, hết nguyện vọng 3 sẽ đến nguyện vọng 4, hết nguyện vọng 4 sẽ đến nguyện vọng 5).

2. Nhập học

Thí sinh đạt điểm chuẩn trúng tuyển, đến trường trung học phổ thông Ân Thi làm thủ tục nhập học. Khi đến nhập học thí sinh thực hiện theo quy định của nhà trường; yêu cầu thực hiện nghiêm 5K theo quy định và mang theo hồ sơ để nộp. Hồ sơ nộp, gồm:

- Giấy chứng nhận kết quả thi tuyển sinh lớp 10 năm học 2022-2023;
- Học bạ THCS (bản chính) để trường kiểm tra. Photo học bạ;
- Giấy chứng nhận tốt nghiệp trung học cơ sở tạm thời hoặc bằng tốt nghiệp trung học cơ sở (bản sao từ sổ gốc hoặc công chứng).

Thí sinh không đến nhập học đúng thời gian quy định được coi như không có nhu cầu học và sẽ không được công nhận trúng tuyển; trường hợp có lý do đặc biệt sẽ do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

Trên đây là Quy chế xếp học sinh lớp 10 theo nhóm môn học năm học 2022 – 2023 của trường trung học phổ thông Ân Thi./.

Nơi nhận

- Sở GD & ĐT Hưng Yên (để b/c);
- Toàn thể CB, GV, NV, học sinh trường THPT Ân Thi (để t/h);
- Đăng Website trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Loan